

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NGUYỄN THỊ THU HÀNG

**XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Hồ Chí Minh học

Mã số: 62 31 02 04

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SỸ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI – 2022

Công trình được hoàn thành tại: Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội.

Người hướng dẫn khoa học:

Phản biện:

.....

Phản biện:

.....

Phản biện:

.....

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia chấm luận án tiến sĩ họp tại

.....

Vào hồi giờ ngày tháng năm 20

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hy sinh cả cuộc đời mình để đấu tranh giành lấy độc lập, tự do, cho dân tộc, hạnh phúc cho nhân dân ta và những người cần lao trên thế giới. Một trong những công hiến to lớn của Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam là lãnh đạo nhân dân ta làm cách mạng, giành độc lập dân tộc, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, lập nên chính thể cộng hòa dân chủ đầu tiên ở châu Á – lãnh đạo xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân. Tài sản vĩ đại mà Hồ Chí Minh để lại cho dân tộc ta cho đến ngày nay là hệ thống tư tưởng của Người. Tính có giá trị ấy được thể hiện qua việc Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động. Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về nhà nước pháp quyền là một trong những tư tưởng có giá trị quan trọng trong việc đặt nền móng và định hướng cho xây dựng pháp quyền Việt Nam đặc biệt là đối với xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Trong bài phát biểu của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc tại Hội thảo về chiến lược xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã nêu: những giá trị cốt lõi của Nhà nước pháp quyền về chủ quyền nhân dân, về tư tưởng đề cao những giá trị của sự công bằng, bình đẳng và quyền con người đã được Hồ Chí Minh đề cập đến ngay từ những ngày đầu lập nước, nó trở thành tư tưởng nền tảng và xuyên suốt của lịch sử cách mạng Việt Nam. Tư tưởng đó được xem như sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam.

Sau thành công của cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời đã bắt đầu của sự hiện thực hóa ước mơ và khát vọng của nhân dân về một chế độ dân chủ tiến bộ. Với những giá trị mà tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền để lại, Đảng ta đã vận dụng trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trong thực tiễn, những thành tựu đạt được rất đáng kể, về cơ bản tập trung ở các điểm chính đó là: Sự phát triển trong quan điểm của Đảng ta về nhà nước pháp quyền được thể hiện qua các văn kiện Đảng và được hiện thực hóa bằng chính sách, pháp luật của nhà nước; Xây dựng nhà nước dân chủ trong tất cả các phương diện xã hội như kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội trong đó nhấn mạnh quyền làm chủ của con người là quyền “tối thượng”, là căn cốt của nhà nước dân chủ pháp quyền; Nước ta cơ bản đã xây dựng được một hệ thống pháp luật cơ bản hoàn thiện, được thực hiện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội góp phần đảm bảo và nâng cao phát huy dân chủ trong xã hội; Xây dựng được một bộ máy nhà nước với chế độ phân quyền hợp lý giữa các cơ quan quyền lực nhà nước thể hiện qua việc bộ máy nhà nước đã tổ chức được theo hướng phân công nhưng có sự kiểm soát lẫn nhau, phối hợp cùng nhau trong hoạt động; Xây dựng được một đội ngũ cán bộ công chức nhà nước về cơ bản đáp ứng được những yêu cầu của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đặc biệt là đội ngũ cán bộ tư pháp không chỉ chuẩn về chuyên môn, đầy đủ đạo đức cách mạng mà còn có tinh thần “phụng công thủ pháp”.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay còn nhiều vấn đề. Những hạn chế này tập trung chủ yếu ở việc: chất lượng đội ngũ cán bộ công chức còn thấp dẫn đến cơ quan nhà nước hoạt động chưa thực sự hiệu quả; dân chủ trong xã hội nhiều lúc, nhiều nơi còn mang tính hình thức, việc thực hiện dân chủ chưa triệt để và đôi khi quá chú trọng vào thành tích trong khi sự hiểu biết, kiến thức của nhân dân về dân chủ còn rất hạn chế; hệ thống pháp luật cũng chưa thực sự bao quát hết các mặt, các lĩnh vực của đời sống xã hội, công tác xây dựng pháp luật còn thiếu tính

phân biệt xã hội, việc thực thi pháp luật ở một vài nơi còn lỏng lẻo, sự hiểu biết của nhân dân trong đó có cả bộ phận cán bộ viên chức nhà nước về pháp luật còn rất hạn chế dẫn tới sự vi phạm pháp luật thậm chí gây ra những hậu quả cực kỳ nghiêm trọng trong xã hội, v.v.. Bởi vậy xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhiệm vụ trọng yếu được Đảng ta xác định trong giai đoạn hiện nay.

Ngày nay, sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân chính là sự tiếp nối sự nghiệp xây dựng một nhà nước dân chủ nhân dân mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khởi sướng. Sau hơn 30 năm tiến hành đổi mới, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng nhưng cũng đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết trên cơ sở của tư duy pháp lý trong đó có tư duy chính trị - pháp lý về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ cùng xu hướng toàn cầu hóa, kinh tế tri thức và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và những biến đổi của khu vực đang có những tác động sâu sắc đến xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Xã hội loài người đứng trước những vấn đề cấp bách đòi hỏi cần giải quyết bằng tư duy pháp quyền toàn cầu và luật pháp quốc tế hài hòa với hòa bình, hợp tác. Xu thế này đã trở nên chiếm ưu thế và được cộng đồng quốc tế đề cao. Do đó, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam vừa là xuất phát từ chính nhu cầu nội tại của việc tự phát triển, tự hoàn thiện nhà nước vừa là phù hợp với yêu cầu và xu thế của hội nhập, hợp tác và cùng phát triển của nhân loại.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay đang xây dựng chính là sự kế thừa, vận dụng sáng tạo tri thức nhân loại về nhà nước pháp quyền vào điều kiện thực tiễn của nước ta. Ở đó, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam vừa mang tính phổ quát, chuẩn mực của nhà nước pháp quyền vừa có những nét đặc thù về kinh tế, chính trị và văn hóa Việt Nam. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quy luật phát triển tất yếu của nhà nước Việt Nam đồng thời cũng là sự lựa chọn, nguyện vọng của nhân dân về một nhà nước hướng tới những giá trị cao cả, thêm vào đó là sự phù hợp với các xu hướng phát triển của nhà nước, của đất nước Việt Nam với tình hình quốc tế.

Trong tầm nhìn và định hướng phát triển đất nước, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã xác định “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị” [42, tr.174]. Thực hiện Nghị quyết XIII của Đảng, Bộ Chính trị đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng đề án “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045” với tinh thần xây dựng một đề án có tính chiến lược, thiết thực đối với người dân và cơ quan nhà nước, thực sự xây dựng một nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân. Trong xây dựng đề án cần bám sát nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm cơ sở, nền tảng. Điều này càng góp phần khẳng định cho tầm quan trọng và ý nghĩa lớn lao của việc tiếp tục nghiên cứu và tìm hiểu một cách có hệ thống tư tưởng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân của Hồ Chí Minh để vận dụng những giá trị trong tư tưởng của Người đối với xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Vì những lý do trên, Nghiên cứu sinh đã lựa chọn vấn đề “Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay” cho đề tài luận án của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh được hệ thống hóa, luận án nêu lên những kết quả đạt được cũng như những hạn chế trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhìn từ tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh. Từ đó, luận án đề xuất một số giải pháp góp phần vào xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài để chỉ ra những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu.
- Hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân.
- Nghiên cứu, làm rõ thực trạng xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam nhìn từ tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh.
- Đề xuất một số giải pháp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhìn từ tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

Đối tượng nghiên cứu:

Một là, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền.

Hai là, thực trạng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay theo tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh.

Ba là, các giải pháp nhằm xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay theo tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh.

Phạm vi nghiên cứu:

+ Về nội dung: Luận án tập trung nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân và thực trạng xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay nhìn từ tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh.

+ Về không gian: Luận án nghiên cứu về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Về thời gian: Luận án nghiên cứu thực trạng xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay: từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đại hội VII (lần đầu chủ trương xây dựng nhà nước pháp quyền được Đảng ta đề cập trong Hội nghị) đến Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam để thấy được sự vận dụng của Đảng ta về những giá trị tư tưởng nhà nước pháp quyền dân chủ của Hồ Chí Minh trong thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên cơ sở lý luận và phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, tư tưởng Hồ Chí Minh và hệ thống các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và phương pháp luận chính trị học cùng với cơ sở lý thuyết chính trị học về nhà nước pháp quyền.

Phương pháp nghiên cứu:

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lênin: chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Đồng thời, luận án sử dụng một số phương pháp chuyên ngành và phương pháp liên ngành của khoa học xã hội nhân văn trong từng chương để giải quyết các nhiệm vụ của luận án đặt ra.

Chương Tổng quan tình hình nghiên cứu, tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp tổng hợp, phương pháp hệ thống hóa để khái quát và tổng hợp các kết quả đạt được từ các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài: “Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay”.

Chương 2 trong việc giải quyết nội dung chương này, với mục tiêu xây dựng khung lý thuyết cơ bản về nhà nước pháp quyền và đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền thì tác giả sử dụng nhiều phương pháp để làm sáng tỏ vấn đề nghiên cứu. Cụ thể, trong việc xây dựng bộ khái niệm công cụ, tác giả sử dụng phương pháp quy nạp, diễn dịch. Trong nội dung về tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền và giá trị của những tư tưởng đó đối với sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay thì tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích, phương pháp logic, phương pháp lịch sử và kết hợp giữa phương pháp logic với phương pháp lịch sử để hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền. Để đánh giá những giá trị của những tư tưởng đó tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp.

Chương 3 với mục tiêu đánh giá thực trạng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhìn từ tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích; phương pháp tổng hợp cũng được sử dụng trong việc chỉ ra những thành tựu đạt được và chỉ ra những vấn đề còn tồn tại trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Chương 4, với mục tiêu đề xuất các giải pháp trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp trong nghiên cứu.

5. Đóng góp mới của luận án

- Góp phần hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền.
- Phân tích thực trạng xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam nhìn từ tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh để làm rõ những thành tựu và hạn chế trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

- Ý nghĩa lý luận: Với những kết quả nghiên cứu đạt được, luận án góp phần hệ thống hóa những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền để thấy được giá trị của tư tưởng này đối với quá trình xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Ý nghĩa thực tiễn: luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho những nghiên cứu liên quan đến nội dung về tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hơn nữa, kết quả của luận án sẽ phục vụ cho việc xây và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay trong việc đề xuất các giải pháp hợp lý trên cơ sở kế thừa và vận dụng tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh.

7. Kết cấu của đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung luận án gồm 4 chương.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1.1. Tình hình nghiên cứu

1.1.1. Các công trình nghiên cứu về nhà nước pháp quyền, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền

Một số công trình nghiên cứu tiêu biểu như: *Tìm hiểu về nhà nước pháp quyền* (1992) của tác giả Đào Trí Úc; *Pháp quyền nhân nghĩa* (2005) của Vũ Đình Hòa; *Góp phần nghiên cứu Hiến pháp và Nhà nước pháp quyền* (2006) của Bùi Ngọc Sơn; *Sự hạn chế quyền lực nhà nước* (2000), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền* (2007), *Quốc hội Việt Nam trong Nhà nước pháp quyền* (2007), *Tòa án Việt Nam trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền* (2012) là các công trình nghiên cứu của tác giả Nguyễn Đăng Dung; *Một số vấn đề về phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam* (2011) của tác giả Trần Ngọc Đường; *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân - lý luận và thực tiễn* (2010) của tác giả Nguyễn Duy Quý và Nguyễn Tất Viễn; *Cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân* (2012) của Trần Hậu Thành; *Bộ máy nhà nước và tổ chức bộ máy nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam* (2015) của Nguyễn Minh Đoan (2015). Hội thảo Quốc tế về *Nhà nước pháp quyền – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn* tổ chức năm 2013 đã thu hút được sự tham gia của nhiều tác giả và có nhiều bài viết chất lượng góp phần hệ thống hóa quan điểm, tư tưởng về nhà nước pháp quyền, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hội thảo *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam* tổ chức tháng 12 năm 2021 do Ban Chỉ đạo xây dựng đề án Chiến lược xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 đã tập trung nhiều bài viết có chất lượng của các chuyên gia nghiên cứu về nhà nước pháp quyền. Các bài viết tập trung vào nội dung cốt lõi của vấn đề nhà nước pháp quyền nói chung và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói riêng.

Khối lượng các đề tài nghiên cứu về nhà nước pháp quyền khá lớn như: Đề tài khoa học cấp Nhà nước KX 02 – 13 *Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền* (2013) do tác giả Nguyễn Đình Lộc (2013) làm chủ nhiệm; Chương trình khoa học xã hội cấp nhà nước KX 04 (2001 – 2005); Đề tài khoa học cấp nhà nước KX 04-28/06-10 do tác giả Trần Ngọc Đường chủ nhiệm về *Phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam* (2011).

Nghiên cứu về nhà nước pháp quyền cũng thu hút được nhiều bài viết của tác giả như: Trần Ngọc Liêu (2004), *Tư tưởng quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân của Hồ Chí Minh* [73]; Phạm Ngọc Dũng (2009), *Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin về xây dựng nhà nước pháp quyền* [29]; Vũ Thị Loan (2013), *Minh triết Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước dân chủ và nhà nước pháp quyền* [80]; Vũ Thị Loan (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước dân chủ và nhà nước pháp quyền* [81]; Huỳnh Thị Gấm (2014), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước vào việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay* [55]; Phạm Hồng Chương, Doãn Thị Chín (2016), *Tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh* [18]; Nguyễn Đức Minh, Vũ Thu (2017), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam* [104]; Tào Thị Quyên (2018), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người và sự vận dụng trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay* [125]; Mạch Quang Thắng (2018), *Giá trị tư*

tướng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền Việt Nam [134]; Nguyễn Xuân Trung (2019), Mối quan hệ giữa “đức trị” và “pháp trị” trong Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam [149]; Vũ Văn Phúc (2020), Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân – Nội dung cốt lõi trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam [114]; Tào Thị Quyên (2020), Từ tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền và sự vận dụng của Đảng ta vào thực tiễn cách mạng Việt Nam hiện nay [126]; Nguyễn Thị Minh Thùy (2020), Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và sự vận dụng của Đảng ta trong sự nghiệp đổi mới [143]; Hoàng Chí Bảo (2021), Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật [6]; Doãn Thị Chín (2021), Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm soát quyền lực trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa [14]; Lê Thành Long (2021), Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của pháp luật trong xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam [83].

- Vấn đề nghiên cứu lý luận và thực tiễn về nhà nước pháp quyền đã được nhiều người chọn lựa để nghiên cứu và làm luận án, cụ thể: Nguyễn Thu An (2017), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền – những quan điểm cơ bản và giá trị kế thừa trong xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay*; Vũ Duy Tú (2017), *Lý thuyết phân quyền: Giá trị tham khảo trong xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay*; Hoàng Thị Hạnh (2013), *Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*; Nguyễn Văn Năm (2012), *Quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay*; Hồ Xuân Quang (2008), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa từ năm 1996 đến 2006*; Trần Ngọc Liêu (2009), *Quan điểm của Chủ nghĩa Mác – Lênin về nhà nước với việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*; Nguyễn Thị Châu Loan (2014), *Triết học chính trị J.J. Jousseau và ý nghĩa của nó đối với việc xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay*; Vũ Trọng Lâm (2014), *Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam (Liên hệ qua thực tiễn thành phố Hà Nội)*; Vũ Duy Tú (2017), *Lý thuyết phân quyền: Giá trị tham khảo trong xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay* [147]; Nguyễn Thu An (2017), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền – những quan điểm cơ bản và giá trị kế thừa trong xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay* [1]; Nguyễn Đắc Dũng (2018), *Tư tưởng pháp quyền Hồ Chí Minh* [29]; Nguyễn Tiến Hiệp (2018), *Pháp luật và đạo đức công vụ trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam* [68]; Lê Thị Hằng (2018), *Tư tưởng lập hiến Hồ Chí Minh – Nội dung và giá trị* [61]; Nguyễn Lương Ngọc (2019), *Ý thức công dân với việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay* [107]; Nguyễn Mạnh Hùng (2019), *Mối quan hệ giữa lập pháp và hành pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam* [71]; Trần Thị Mai (2019), *Vai trò của Quốc hội trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay* [85].

Các nghiên cứu của tác giả ngoài nước thể hiện qua các tác phẩm viết chung về nhà nước pháp quyền khá nhiều, tiêu biểu như: Tinh thần pháp luật (De L'Esprit des lois) của nhà triết học khai sáng Pháp Montesquieu; Bàn về khế ước xã hội của Jean Jacques Rousseau do tác giả Hoàng Thanh Đạm dịch (2013); Khuyến học của Fukuzawa Yukichi; Joseph Thesing với cuốn Nhà nước pháp quyền – Chế độ cai trị của Cộng hòa Liên Bang Đức; Nhà nước pháp quyền – Từ điển dành cho các nhà hoạch định chính sách (The Rule of law – A Lexicon for policy Makers) của tác giả Barry M.Hager (1999); David Held (2013) với cuốn Những mô

hình quản lý nhà nước hiện đại; Raz (1979) trong công trình *Liberty and the rule of law*; John Keane (1988) *Democracy and Civil Society* (Dân chủ và xã hội dân sự), v.v.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Tác phẩm *Xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam – một số vấn đề lý luận và thực tiễn* của tác giả Nguyễn Văn Niên (1996); *Xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân* của tác giả Nguyễn Trọng Thóc (2005); Đào Trí Úc (2005) với công trình *Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Triết học Chính trị Montesquieu với việc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam* của tác giả Lê Tuấn Huy (2006); Nguyễn Văn Thảo (2006), *Xây dựng nhà nước pháp quyền dưới sự lãnh đạo của Đảng*; Nguyễn Văn Yêu, Lê Hữu Nghĩa (2006) với công trình *Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thời kỳ đổi mới*; Trần Ngọc Đường, Ngô Đức Mạnh (2008) với cuốn *Mô hình tổ chức và phương hướng hoạt động của Quốc hội, Chính phủ trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*; Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự (2016) đã xuất bản công trình *Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong văn kiện đại hội XII của Đảng*; Đinh Thế Huynh, Luru Bảo Kỳ, Trần Ngọc Đường (2015) với tác phẩm *Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa: kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc*; Lê Mậu Hãn (2006) đã có hai tác phẩm quan trọng: *Lịch sử Quốc hội Việt Nam 1946 - 1960* và *Lịch sử Chính phủ Việt Nam 1945 – 1954*; Lê Minh Quân (2003) với *Xây dựng Nhà nước Pháp quyền đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay*; Nguyễn Văn Thảo (2006) đã viết cuốn *Xây dựng nhà nước pháp quyền dưới sự lãnh đạo của Đảng*; Nguyễn Duy Quý, Nguyễn Tất Viễn (2010) *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của dân, do dân, vì dân – lý luận và thực tiễn*; Bộ Tư pháp – Viện Khoa học pháp lý (1993), *Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật*; Phạm Văn Đức (2015), *Thực hành dân chủ trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*; Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự (2016) đã xuất bản công trình *Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong văn kiện đại hội XII của Đảng*; Hữu Phú, Lê Hữu Nghĩa, Vũ Văn Hiên, Nguyễn Việt Thông (2016) trong công trình *Một số vấn đề lý luận – thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam qua 30 năm đổi mới; Một số vấn đề lý luận – thực tiễn cấp thiết liên quan trực tiếp đến đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng và quản lý của nhà nước* của các tác giả Nguyễn Văn Thảo, Nguyễn Việt Thông (2018); Đào Trí Úc, Trương Thị Hồng Hà (2018), *Hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*; *Bàn về nguyên tắc pháp quyền trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam* của tác giả Trần Ngọc Đường (2020);

Bên cạnh các công trình nghiên cứu trên còn nhiều tác giả cũng thể hiện sự quan tâm qua các công bố khoa học như: Tạ Ngọc Tấn (2015) với tác phẩm *Xây dựng nhà nước pháp quyền trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và Lào*; tác giả Phạm Văn Đức (2015) với tác phẩm *Thực hành dân chủ trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*; Lê Văn Cẩm (2021), *Chiến lược xây dựng pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Một số vấn đề lý luận về khái niệm, nội hàm và định hướng phát triển 10 năm 2021 – 2030*; Nguyễn Đăng Dung, Nguyễn Đăng Duy, Vũ Thành Cự (2021), *Mối quan hệ giữa nhà nước pháp quyền và chủ nghĩa lập hiến*; Nguyễn Minh Đoan (2021), *Xây dựng chính sách cán bộ cho hệ thống chính trị*

Việt Nam trong giai đoạn mới; Hoàng Thế Liên (2021), Pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1.2. Những thành tựu và những vấn đề đặt ra cần tập trung nghiên cứu

1.2.1. Những thành tựu đã đạt được

Có thể khái quát các kết quả nghiên cứu của các công trình như sau:

- Quan niệm của lịch sử tư tưởng nhân loại về nhà nước pháp quyền với việc đưa ra các quan niệm của các nhà tư tưởng tiêu biểu của thời đại; sự hình thành và phát triển của tư tưởng về nhà nước pháp quyền.

- Các nội dung liên quan đến tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền như: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền; những nội dung cơ bản và những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền đối với sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nêu lên quan điểm cũng như quá trình nhận thức của Đảng ta về nhà nước pháp quyền và xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Đánh giá thực trạng xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa ở một số giai đoạn nhất định từ đó đề xuất một số phương hướng, giải pháp trong xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu ở cả phương diện lý luận và thực tiễn về nhà nước pháp quyền Việt Nam đã hệ thống hóa lý luận nhà nước pháp quyền, trong đó có các công trình đã khái quát về tư tưởng nhà nước pháp quyền trong lịch sử tư tưởng nhân loại; một số công trình đã cơ bản hệ thống được tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về nhà nước pháp quyền với việc đưa ra lịch sử hình thành và phát triển, những đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền Việt Nam, v.v.. Ở các công trình nghiên cứu về thực tiễn đã đề cập trực tiếp đến các thành tố cụ thể trong xây dựng nhà nước pháp quyền như: hoàn thiện cơ cấu, tổ chức bộ máy nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, hay hệ thống chính trị nói chung. Qua khảo sát tình hình nghiên cứu cho thấy công trình trực tiếp đánh giá việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên nền tảng tư tưởng, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền thì chưa phong phú. Có chăng chỉ tập chung vào một nội dung, hoặc một khía cạnh, một đặc trưng cụ thể về nhà nước pháp quyền trong tư tưởng Hồ Chí Minh để phân tích và đánh giá về vấn đề đó trong nhà nước pháp quyền Việt Nam, ví dụ như quan hệ giữa đạo đức và pháp luật trong nhà nước pháp quyền, mối quan hệ giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước, v.v. Do đó, nghiên cứu, đánh giá và đề ra các giải pháp xây dựng nhà nước pháp quyền hiện nay theo tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh vẫn là vấn đề cần được nghiên cứu thấu đáo và rộng mở hơn ở tất cả các nội dung liên quan.

1.2.2. Những nội dung luận án cần giải quyết

Qua khảo sát cho thấy, nghiên cứu về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay vẫn luôn là một vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu điều này được xác định xác định trong luận án đó là:

Thứ nhất, tiếp tục hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền bao gồm: những nội dung cơ bản; xác định đặc trưng từ đó chỉ ra những giá trị cốt lõi của nó đối với việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Nội dung này được giải quyết từ việc nghiên cứu, phân tích những quan điểm, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước, nhà nước pháp quyền và khái quát từ thực tiễn hoạt động xây dựng nhà nước của Hồ Chí Minh với cương vị của người lãnh đạo nhà nước.

Thứ hai, trên cơ sở tư tưởng và những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền, luận án đi vào phân tích thực trạng việc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay, chỉ ra những kết quả đạt được và những tồn tại cùng những vấn đề đặt ra hiện nay. Để thực hiện nhiệm vụ này, dựa trên những đặc trưng về nhà nước pháp quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh, luận án nêu lên những thành tựu mà thực tiễn quá trình Đảng và nhà nước ta vận dụng tư tưởng của Người để xây dựng nhà nước pháp quyền

xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đồng thời, nêu lên những hạn chế, những điểm còn tồn tại trong thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Thứ ba, trên cơ sở định hướng của Đảng Cộng sản Việt Nam và những vấn đề đặt ra trong thực tiễn, luận án đề xuất một số giải pháp vào sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay theo tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh. Vấn đề này được giải quyết dựa vào việc nghiên cứu các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, đặc biệt được Đảng ta nêu ra trong Nghị quyết Đại hội XII, XIII về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tiểu kết chương 1

Qua tổng quan tình hình nghiên cứu có thể thấy, vấn đề nhà nước pháp quyền nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền và xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam nói riêng là vấn đề thu hút được nhiều nhà nghiên cứu với khối lượng lớn và chất lượng cao của các công trình. Trong Chương Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận án tập trung giải quyết hai vấn đề cơ bản: một là tổng hợp, nghiên cứu, tìm hiểu các tài liệu có liên quan tới vấn đề nhà nước pháp quyền tập trung ở hai mảng: tư tưởng về nhà nước pháp quyền, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền với mục đích tổng quan các kết quả nghiên cứu lý luận về nhà nước pháp quyền. Hai là, tổng quan các tài liệu về xây dựng nhà nước pháp quyền với mong muốn tìm hiểu về thực trạng cũng như sự vận dụng lý luận về nhà nước pháp quyền trong thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam. Trên cơ sở đó tìm hiểu những kết quả đạt được cũng như những hạn chế trong thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam.

Tổng quan tình hình nghiên cứu đã xác định được diện mạo của vấn đề nghiên cứu cũng như xác định một kho tư liệu trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu trong luận án. Trên cơ sở xác định những điểm đã đạt được và cả những hạn chế trong nghiên cứu đi trước, luận án sẽ xác định được vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu và làm sáng tỏ. Phần cuối đặt ra các vấn đề luận án cần tiếp tục đi vào nghiên cứu đồng nghĩa với mục tiêu của luận án đã đặt ra.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Nhà nước pháp quyền

Thuật ngữ Nhà nước pháp quyền với các ngôn ngữ khác nhau đều có nghĩa là Nhà nước phải chịu sự ràng buộc của pháp luật”. Do vậy, đặc tính căn bản nhất của nhà nước pháp quyền đó là tính tối thượng của pháp luật trong nhà nước.

Ở Việt Nam, một số tác giả cũng đưa ra các khái niệm về nhà nước pháp quyền như: Trong từ điển Xã hội học của tác giả Nguyễn Khắc Viện có nêu: “Nhà nước pháp quyền xây dựng trên cơ sở dân chủ, đối lập với nhà nước độc tài, chuyên chế toàn trị... Nhà nước pháp quyền không đồng nghĩa với nhà nước cai trị bằng pháp luật... Nhà nước pháp quyền xây dựng trên cơ sở xã hội công dân... pháp luật là thước đo của tự do” [144, tr.135]. Tác giả Đào Trí Úc đưa ra: “Nhà nước pháp quyền là một mô hình nhà nước được xây dựng trên nền tảng dân chủ và tổ chức quyền lực theo nguyên tắc phân quyền. Trong nhà nước đó, chủ nghĩa lập hiến được đề cao, quyền lực nhà nước bị giới hạn bởi một hệ thống pháp luật được áp dụng thống nhất, minh bạch, công bằng và đảm bảo quyền được tiếp cận của mọi chủ thể. Nhà nước thực thi quyền lực của mình trên cơ sở pháp

luật theo một thủ tục pháp lý chặt chẽ nhằm bảo vệ quyền con người, quyền công dân” [141, tr.62]. Tác giả Nguyễn Đăng Dung: “Nhà nước pháp quyền là nhà nước được tổ chức và vận hành trên cơ sở các quyền tự nhiên, mọi chủ thể trong đó có cả nhà nước phải đặt mình dưới pháp luật Bản chất của nhà nước pháp quyền được quy định bởi hệ thống luật” [22, tr.26 – 28].

2.1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền

Hồ Chí Minh đã đề cập đến tư tưởng với tính chất cơ bản của nhà nước pháp quyền từ rất sớm trong tư tưởng của Người và trong thực tiễn xây dựng nhà nước dân chủ Việt Nam. Ngay từ năm 1919, trong bản Yêu sách gửi tới hội nghị Vecxay, Hồ Chí Minh đã nêu ra việc đòi hỏi phải có chế độ ra các đạo luật thay cho chế độ ra các sắc lệnh và kèm theo quan điểm: “trăm điều phải có thần linh pháp quyền” [76, tr.438]. Với kết quả về cả lý luận và thực tiễn, có thể khẳng định *tư tưởng nhà nước pháp quyền theo Hồ Chí Minh* là tư tưởng về một nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, một nhà nước hợp hiến, hợp pháp, hoạt động và quản lý xã hội theo pháp luật và do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

2.1.3. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thuật ngữ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được Đảng Cộng sản Việt Nam sử dụng lần đầu tiên vào năm 1994 trong Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng giữa nhiệm kỳ khóa VII. Khái niệm nhà nước pháp quyền là một loại hình nhà nước gắn với nhà nước xã hội chủ nghĩa. Đảng ta xác định xây dựng nhà nước pháp quyền là “xác lập nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa, coi trọng tính pháp quyền trong tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước” [145, tr.6].

Trải qua các kỳ Đại hội, tư tưởng về nhà nước pháp quyền của Đảng ta đã có những bước phát triển nhất định. Hiện nay, khái niệm “nhà nước pháp quyền” kết hợp với khái niệm “nhà nước Xã hội chủ nghĩa Việt Nam” thành khái niệm “Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, có thể khái quát những đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam như sau:

Một là, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của Nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

Hai là, Trong nhà nước pháp quyền Việt Nam quyền lực nhà nước là thống nhất nhưng có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện ba quyền: lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Ba là, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thừa nhận vị trí tối thượng của Hiến pháp và pháp luật trong đời sống xã hội; tổ chức và hoạt động của Nhà nước thực hiện trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật. Hệ thống pháp luật được xây dựng trên cơ sở ý chí, nguyện vọng của nhân dân và có vai trò điều chỉnh tất cả các mối quan hệ thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Bốn là, nhà nước luôn tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Năm là, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh và có thiện chí các cam kết quốc tế trên cơ sở tuân thủ nghiêm túc Hiến chương Liên hợp quốc và các điều ước quốc tế trong đó Việt Nam là thành viên.

Sáu là, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

2.1.4. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh

- *Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng; nhà nước đó là nhà nước tôn trọng tính tối cao của hiến pháp và pháp luật trong quản lý và điều hành nhà nước và xã hội với mục tiêu đảm bảo quyền của con người trong nhà nước và trong xã hội; bộ máy nhà nước được cấu trúc và vận hành trên nền tảng quyền lực nhà nước là thống nhất và tất cả mọi quyền lực trong nhà nước và trong xã hội đều thuộc về nhân dân, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát lẫn nhau giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.*

- *Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Trên cơ sở xác định nội hàm của khái niệm xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh được hiểu: đó là vận dụng những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền trong việc xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay với nội hàm về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa như trên đã nêu. Những điểm phù hợp, tương đồng trong giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền so với nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay được nêu ra, xác định và vận dụng để xây dựng chính là mục tiêu của xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.*

2.2. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền

2.2.1. Nhà nước pháp quyền là nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân

Tư tưởng về nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là nội dung xuyên suốt trong hệ thống lý luận cũng như thực tiễn hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh. Đặc biệt, trong tư tưởng của Người về nhà nước pháp quyền thì tính chất dân chủ là mục tiêu và động lực để kiến tạo nhà nước của Hồ Chí Minh bởi lẽ cái gốc của pháp quyền thực chất là xác lập dân chủ. Với Hồ Chí Minh, dân chủ là vấn đề được Người coi trọng hàng đầu trong các nguyên tắc xây dựng nhà nước. Người khẳng định “*Dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân*” [86, tr.457]. Và vì dân chủ được đặt trong mối liên hệ chặt chẽ với nhà nước nên “*không thể có một nền dân chủ tồn tại ngoài nhà nước*” [116, tr.93]

2.2.2. Nhà nước pháp quyền là nhà nước tôn trọng tính tối thượng của pháp luật

Theo Hồ Chí Minh, Nhà nước pháp quyền dân chủ nhân dân phải là nhà nước thực hiện quản lý xã hội bằng hệ thống pháp luật dân chủ. Tinh thần “*thượng tôn pháp luật*” là một trong những đặc trưng căn bản của nhà nước pháp quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Sở dĩ, nhà nước pháp quyền đề cao tính tối cao của pháp luật bởi vì về bản chất pháp luật là cơ sở về mặt pháp lý để bảo đảm cho sự công bằng, dân chủ, tiến bộ xã hội. Pháp luật được coi là tấm gương để phản ánh bản chất nhà nước. Mặt khác, nhà nước sử dụng pháp luật là công cụ để thực hiện việc quản lý xã hội, đưa xã hội vào quỹ đạo của sự trật tự và ổn định. Trong nhà nước pháp quyền, pháp luật là “*bà đỡ của dân chủ*”, mọi quyền dân chủ của nhân dân phải được thể chế hóa bằng hiến pháp và pháp luật. Không có dân chủ bên ngoài pháp luật và pháp luật là điều kiện tất yếu để đảm bảo cho các quyền tự do của nhân dân. Giữa pháp luật và dân chủ tồn tại mối quan hệ biện chứng lẫn nhau. Dân chủ là nền tảng của pháp quyền, pháp quyền là phương tiện để thực hành dân chủ và là thước đo của dân chủ trong xã hội.

2.2.3. Nhà nước pháp quyền là nhà nước luôn hướng tới bảo vệ quyền con người, quyền công dân

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền con người được coi là nền tảng, mục tiêu sự nghiệp cách mạng của Người. Mong muốn duy nhất của Hồ Chí Minh đó là *làm cho dân có ăn, làm cho dân có mặc, làm cho dân có chỗ ở và làm cho dân được học hành*. Vì vậy, sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh là tìm đường để cứu

nước cứu dân, hay nói cách khác, tìm đường để giành lại quyền của con người Việt Nam trước ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc và phong kiến tay sai. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh quyền con người suy rộng ra đó là quyền dân tộc và được khẳng định, ghi nhận trong các văn kiện có tính chất pháp lý như Tuyên ngôn độc lập và hiến pháp của nhà nước. Quyền con người theo Hồ Chí Minh còn được thể hiện ở việc nhân dân là chủ thể quyền lực nhà nước, nhân dân có quyền kiểm soát quyền lực nhà nước. Thông qua hoạt động bầu cử tức là nhân dân đã tham gia vào việc tạo dựng những thiết chế của bộ máy nhà nước. Sau khi bộ máy nhà nước được lập nên thì phải hoạt động và chịu trách nhiệm trước nhân dân, chịu sự kiểm soát của nhân dân.

2.2.4. Nhà nước pháp quyền có sự kết hợp chặt chẽ giữa pháp luật và đạo đức trong quản lý xã hội

Tư tưởng kết hợp giữa “đức trị” và “pháp trị” là một trong những nội dung đặc sắc trong nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh. Mối quan hệ biện chứng giữa đạo đức và pháp luật trong nhà nước pháp quyền được Hồ Chí Minh lý giải: “Đạo đức và pháp luật là nhất thể. Cái nhất thể ấy không phải luôn luôn cứ giữ nguyên trạng. Nhưng dù nó có biến đổi như thế nào, cùng với sự biến chuyển cả vạn vật... thì cái căn nguyên của nó vẫn thế. Đó là tính nhân bản của đạo đức và pháp luật” [58, tr. 327 – 388].

Trong quan niệm về mối quan hệ giữa đạo đức và pháp luật, Hồ Chí Minh không tuyệt đối hóa vai trò của yếu tố nào trong xã hội mà ở đây, Người đã chỉ ra được vai trò của từng yếu tố đồng thời là sự kết hợp giữa hai nhân tố này trong nhà nước pháp quyền. Pháp luật có vai trò trong việc thiết lập và đảm bảo trật tự xã hội, song điều quan trọng là pháp luật phải đảm bảo các giá trị đạo đức trong xã hội đó là công bằng và bình đẳng. Do vậy, pháp luật phải được xây dựng và tồn tại trên nền tảng đạo đức. Pháp luật trong nhà nước pháp quyền dân chủ không thể đi ngược lại với các giá trị và chuẩn mực đạo đức trong xã hội.

2.2.4. Quyền lực nhà nước là thống nhất và có sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước

Hồ Chí Minh về cơ bản đã kế thừa những giá trị của nguyên tắc phân quyền trong nhà nước pháp quyền phương Tây để đưa ra một quan điểm mang tính sáng tạo nhưng hoàn toàn phù hợp với bản chất xã hội Việt Nam đó là tư tưởng về quyền lực trong nhà nước. Theo đó quyền lực nhà nước là thống nhất nhưng có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Về mặt nguyên lý cơ bản trong tổ chức bộ máy nhà nước Hồ Chí Minh thừa nhận nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, mọi quyền lực tập trung vào Quốc hội – cơ quan đại diện cao nhất do nhân dân cử ra. Hệ thống các cơ quan khác trong bộ máy nhà nước đều được hình thành và hoạt động do sự ủy quyền của Quốc hội. Các cơ quan nhà nước hành pháp và tư pháp đều được hình thành và hoạt động do sự ủy quyền của Quốc hội, các hoạt động của nhà nước được Quốc hội thành lập đều được gọi là phát sinh. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tính thống nhất quyền lực nhà nước còn được thể hiện ở nguyên tắc tất cả mọi quyền lực trong nhà nước và trong xã hội đều thuộc về nhân dân.

2.2.6. Đội ngũ công chức nhà nước liêm khiết, tận tụy, thật sự là công bộc của dân

Nhà nước pháp quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh là nhà nước của dân, do dân và vì dân, và để gắn kết giữa nhà nước với nhân dân thì việc xây dựng đội ngũ công chức nhà nước có đủ năng lực và phẩm chất là một trong những nội dung quan trọng được Hồ Chí Minh quan tâm, đề cập đến. Quan điểm của Hồ Chí Minh luôn khẳng định rõ vai trò của công chức nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng nhà nước, bởi vậy Người luôn quan tâm tới việc tuyển chọn đội ngũ này với những yêu cầu về năng lực cũng như phẩm chất đạo đức. Ngoài những yêu cầu đặt ra đối với đội ngũ công chức nhà nước đó là sự liêm khiết, tận tụy, trung thành với lợi ích của nhân dân thì

trong nhà nước pháp quyền đặc biệt với tính chất của một nhà nước tôn trọng tính tối thượng của pháp luật thì đội ngũ cán bộ Tư pháp, cán bộ Tòa án phải có tinh thần “Phụng công thủ pháp, chí công vô tư”.

Với những nội dung quan điểm về những phẩm chất cần có của đội ngũ công chức nhà nước đặc biệt là những yêu cầu đối với đội ngũ làm công tác tư pháp, tòa án, Hồ Chí Minh đã góp phần tạo dựng nền tảng quan trọng trong xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam khi tạo dựng được đội ngũ nền tảng, cốt cán.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền có vị trí rất quan trọng trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh đồng thời có vai trò định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay. Những giá trị mà tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền để lại được khẳng định trên cả phương diện lý luận và thực tiễn.

Về mặt lý luận, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền đã góp phần làm phong phú học thuyết Mác – Lênin về nhà nước chuyên chính vô sản. Những nội dung tư tưởng về nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh là cơ sở lý luận khoa học để Đảng ta chỉ đạo, tổ chức xây dựng nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngay sau khi giành được chính quyền và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Đồng thời, tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh chính là vũ khí lý luận sắc bén để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch xuyên tạc những vấn đề có liên quan.

Về thực tiễn, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng nhà nước ta từ khi giành độc lập cho đến nay. Hơn nữa tư tưởng đó đã tạo nền móng vững chắc cho quá trình lập hiến, lập pháp nói riêng và công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói chung.

Những giá trị ở cả phương diện lý luận và thực tiễn ở tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng Nhà nước Việt Nam. Với vai trò quan trọng như vậy nên trong quá trình kế thừa những giá trị đó, Đảng ta hết sức chú ý tới việc đảm bảo các nguyên tắc cơ bản, bởi lẽ mỗi thời kỳ, mỗi giai đoạn lịch sử có những đặc điểm khác nhau. Bởi vậy, việc tránh “rập khuôn, máy móc, giáo điều” là phương châm quan trọng nhất trong kế thừa. Việc vận dụng và phát huy những giá trị để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam cần đảm bảo và nắm vững các nguyên tắc như: tính kế thừa, tính chọn lọc, tính lịch sử, tính thực tiễn, v.v..

Tiểu kết chương 2

Với mục tiêu xây dựng một khung lý thuyết căn bản phục vụ cho vấn đề nghiên cứu của luận án, chương 2 của luận án tập trung nghiên cứu ở ba vấn đề cơ bản.

Một là, đưa ra các khái niệm có liên quan đến vấn đề nghiên cứu, cụ thể là các khái niệm liên quan đến vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hai là, luận án đi vào khái quát một cách có hệ thống nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền. Với hệ thống các quan điểm, lý luận về những đặc điểm của nhà nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh được trình bày và phân tích qua luận án này, chúng tôi hoàn toàn có thể khẳng định được sự tồn tại của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền. Điều này góp phần hệ thống hóa tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh và trả lời cho những nghi vấn còn đang tồn tại trong nghiên cứu hiện nay là có hay không tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền?.

Chương 3.

THỰC TRẠNG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

3.1. Những kết quả đạt được

3.1.1.1. Sự phát triển trong nhận thức của Đảng về Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam

Khi đi vào đánh giá những thành tựu trong từng lĩnh vực về xây dựng nhà nước pháp quyền trong giai đoạn hiện nay, quá trình nhận thức và khẳng định của Đảng ta về tính tất yếu của việc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam cũng được xem là một trong những thành tựu về đổi mới tư duy lãnh đạo của Đảng. Sự đổi mới trong tư duy lãnh đạo của Đảng về nhà nước pháp quyền có ý nghĩa quyết định tới công cuộc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay.

Qua quá trình hình thành và phát triển đi đến hoàn thiện quan điểm của Đảng ta về nhà nước pháp quyền đặc biệt là từ Đại hội lần thứ VII cho đến nay cho thấy, nhận thức của Đảng về nhà nước pháp quyền đã có những sự phát triển vượt trội. Từ việc đưa ra khái niệm, thuật ngữ liên quan đến nhà nước pháp quyền đến việc đưa ra và sử dụng chính thức khái niệm nhà nước pháp quyền trong các văn kiện của Đảng, đến nay Đảng ta đã xác định và hệ thống hóa nguyên tắc, nội dung, nhiệm vụ trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thậm chí còn đưa ra những quyết định về cải cách trong bộ máy nhà nước nhằm thúc đẩy và góp phần quan trọng vào xây dựng nhà nước pháp quyền hiện nay. Những đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền trong quan niệm của Đảng ta cho thấy Đảng ta đã có sự kế thừa tư tưởng nhận loại và đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền

3.1.1.2. Xây dựng nhà nước với quyền làm chủ của nhân dân

Một trong những đặc trưng bản chất của nhà nước pháp quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh mà cho đến nay công cuộc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền của nước ta đạt được một số kết quả quan trọng đó là xây dựng nhà nước dân chủ - nhà nước là của dân, do dân và vì dân. Những kết quả đạt được trong thực tế về xây dựng nhà nước mang bản chất dân chủ được thể hiện qua quyền làm chủ của nhân dân một cách toàn diện trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và qua hệ thống Hiến pháp, pháp luật trong đó quy định về các quyền con người, đồng thời qua cơ chế hoạt động của bộ máy nhà nước nhằm mục tiêu tất cả là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Đây cũng chính là thực trạng của việc thực hành dân chủ trong đời sống xã hội. Bản chất dân chủ của nhà nước được thể hiện qua tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội – dân chủ toàn diện. Cụ thể là nhân dân có quyền dân chủ trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội như: dân chủ trong lĩnh vực chính trị, trong lĩnh vực kinh tế và trong văn hóa – xã hội.

3.1.1.3. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống Hiến pháp và pháp luật, đồng thời đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng

Trong nhà nước pháp quyền việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống Hiến pháp và pháp luật là yêu cầu căn cốt, điều này đã được Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng trong khi đưa ra quan điểm về xây dựng nhà nước pháp quyền. Tuy nhiên, bên cạnh việc coi trọng pháp luật Hồ Chí Minh cũng đồng thời đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng. Xuất phát từ yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong xã hội, dân chủ càng cao thì pháp quyền càng nghiêm, pháp quyền càng nghiêm thì dân chủ mới dễ dàng thực hiện. Bởi vậy, nhà nước pháp quyền Việt

Nam trong quá trình xây dựng một mặt vừa nêu cao tính chất “thượng tôn pháp luật”, mặt khác đẩy mạnh việc nâng cao đạo đức cách mạng trong toàn xã hội.

3.1.1.4. Xây dựng bộ máy nhà nước với cơ chế hoạt động phù hợp giữa các cơ quan quyền lực nhà nước

Trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay, bên cạnh việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, đề cao hiến pháp và pháp luật trong nhà nước, việc xây dựng và tạo dựng bộ máy nhà nước với cách thức tổ chức và hoạt động phù hợp là một trong những thành tựu quan trọng trong xây dựng nhà nước pháp quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Điểm đáng ghi nhận ở chỗ, nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hoạt động với sự phân công quyền lực giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước nhưng có sự kiểm soát lẫn nhau và tất cả mọi quyền lực đều thuộc về nhân dân. Đây là một trong những đặc trưng riêng, nổi bật nhưng lại thể hiện bản chất dân chủ xã hội chủ nghĩa của nhà nước pháp quyền Việt Nam.

3.1.1.5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Cán bộ công chức có vai trò rất quan trọng trong bộ máy nhà nước. Việc thiết lập một đội ngũ cán bộ công chức có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức là một trong những yêu cầu quan trọng trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, vị trí và yêu cầu của đội ngũ cán bộ trong nhà nước, Đảng ta xác định cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ nhất là đội ngũ cán bộ chiến lược các cấp là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, được xác định là công việc hệ trọng hàng đầu của Đảng. Việc này phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học và chặt chẽ, đồng thời phải có hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là sự đầu tư cho phát triển lâu dài và bền vững. Bởi vậy, về vấn đề cán bộ công chức trong nhà nước pháp quyền được Đảng ta rất quan tâm, chú trọng và đạt được nhiều kết quả trong những năm gần đây. Điều này thể hiện việc Đảng ta đã xác định đúng tầm vai trò của đội ngũ cán bộ với sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

3.1.2. Nguyên nhân

Thứ nhất, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam được xây dựng trên nền tảng Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh – một nền tảng tư tưởng, lý luận đúng đắn và phù hợp, Đảng ta đã “kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội” [40, tr.324].

Thứ hai, sự đoàn kết, thống nhất, sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, đúng đắn, có hiệu quả của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc triển khai toàn diện mọi mặt của đời sống xã hội.

Thứ ba, sự nỗ lực của toàn thể bộ máy nhà nước với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; sự tham gia của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội; sự phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị; sự nỗ lực của cán bộ đảng viên; tinh thần lao động sáng tạo, cần cù của các tầng lớp nhân dân và sự ủng hộ của bạn bè quốc tế.

3.2. Một số hạn chế và nguyên nhân

3.2.1. Hạn chế

3.2.1.1. Vấn đề dân chủ trong xã hội

Thứ nhất, hạn chế trong nhận thức về dân chủ và xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, về thực hành dân chủ, trách nhiệm của nhà nước với nhân dân trong việc thực hiện dân chủ đôi khi và ở một số nơi cũng chưa thực sự sát sao và có tính trách nhiệm thậm chí còn thiếu trách nhiệm và buông lỏng dẫn tới tình trạng bức xúc trong nhân dân.

3.2.1.2. Vấn đề xây dựng và thực hiện pháp luật

Nhìn chung, hệ thống pháp luật vẫn chưa đồng bộ và hoàn thiện, chất lượng và hiệu quả cũng như chưa thực sự sát sao với thực tiễn xã hội. Nhiều quy định của pháp luật còn mang tính vĩ mô do đó muốn đưa vào áp dụng trong thực tiễn xã hội cần phải có một hệ thống các văn bản dưới luật.

Trong xây dựng và ban hành luật, pháp lệnh tính khả thi và tính hiệu quả của pháp luật ở nước ta còn thấp; tiến độ của việc xây dựng luật và pháp lệnh vẫn còn chậm, hệ thống luật vẫn chưa bao quát đủ các mặt của đời sống xã hội nên chưa điều chỉnh hết được các mối quan hệ trong xã hội.

Về thực thi luật: một trong những hạn chế lớn đó là nhận thức của đại bộ phận nhân dân về pháp luật và ý thức thực thi pháp luật của nhân dân chưa cao.

3.2.1.3. Vấn đề tổ chức, hoạt động và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quyền lực trong nhà nước

Trong những vấn đề hạn chế, khó khăn, vướng mắc khi xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam thì việc tổ chức, hoạt động và sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan quyền lực trong bộ máy nhà nước là một trong những vấn đề đặt ra hiện nay. Những hạn chế tập trung ở các điểm như: Bộ máy nhà nước còn cồng kềnh, hiệu quả hoạt động còn thấp; các cơ quan quyền lực nhà nước chưa phát huy hết hiệu quả, trách nhiệm và vai trò của mình; Về phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương hiện nay còn đang đặt ra nhiều vấn đề thể hiện quan việc hệ thống văn bản pháp luật của nhà nước quy định về phân cấp, phân quyền còn ít, gần như mới dừng lại ở các nguyên tắc; vẫn còn tình trạng quyền lực tập trung khá nhiều ở các cơ quan trung ương; mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở các cấp gần như giống nhau trong khi điều kiện, cơ sở, cả các yếu tố về địa lý ở các địa phương rất khác nhau.

3.2.1.4. Về vấn đề tuyển chọn và sử dụng công chức nhà nước

Công tác cán bộ là công tác gốc của Đảng, việc lựa chọn và sử dụng cán bộ đúng theo nghĩa “đúng người, đúng việc” là một trong những cơ sở quan trọng quyết định tới sự tồn tại và phát triển của Đảng. Đối với nhà nước, hệ thống cơ quan nhà nước muốn vững mạnh, hoạt động có hiệu quả thì việc tuyển chọn và sử dụng đội ngũ công chức đúng đắn sẽ tạo những bước tiến quan trọng. Công tác cán bộ được Đảng hết sức coi trọng theo những chỉ dẫn Hồ Chí Minh đã để lại, song cho đến nay vẫn còn nhiều bất cập.

3.2.2. Nguyên nhân

Sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay diễn ra trong bối cảnh quốc tế cũng như trong nước đang có nhiều chuyển biến quan trọng, phức tạp. Những sự biến động đó cũng gây ra sự tác động về tâm lý, tình cảm, niềm tin của nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng nhà nước.

Trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền, nhiều vấn đề mới cả về lý luận và thực tiễn phát sinh cũng chưa thể lý giải một cách thấu đáo, thậm chí cả những vấn đề tưởng chừng như mâu thuẫn.

Đối với sự lãnh đạo của Đảng, trong sự nghiệp xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, những biện pháp được đưa ra trong công cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu chưa mạnh mẽ, đồng bộ.

Trong xã hội, nhận thức về nhà nước pháp quyền chưa thật đồng đều, thậm chí ngay cả trong nhận thức của đội ngũ cán bộ công chức nhà nước. Cán bộ nhà nước làm công tác lập pháp, tư pháp còn có nhiều hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ dẫn tới chất lượng luật của nước ta chưa cao.

Hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội trong hệ thống chính trị chưa thực sự phát huy hết vai trò, chức năng nhất là trong công tác tuyên truyền, vận động và kết nối giữa nhân dân với chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Vai trò giám sát và phản biện xã hội của các cơ quan này chưa thực sự có hiệu quả.

Hoạt động của các cơ quan nhà nước trong đó là sự phối hợp chưa thực sự nhịp nhàng, gắn kết giữa các cơ quan; chất lượng đội ngũ cán bộ công chức trong các cơ quan còn hạn chế về trình độ, khả năng thích ứng với tốc độ phát triển của thực tiễn; lộ trình phát triển nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan chưa đáp ứng so với yêu cầu thực tiễn đặt ra cũng là nguyên nhân dẫn tới những hạn chế còn tồn tại trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Ngoài ra, việc sơ kết, tổng kết thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền còn chưa được chú ý. Điều này dẫn tới việc tổng kết, rút ra kinh nghiệm từ những kết quả đạt được cũng như những tồn tại còn chậm chễ.

3.3. Một số yêu cầu đặt ra

Trên cơ sở những vấn đề còn tồn tại trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay, một số yêu cầu đặt ra đó là:

Thứ nhất, cần đảm bảo dân chủ trong xã hội.

Thứ hai, chú trọng tới xây dựng và thực thi pháp luật, nhà nước phải được hoạt động trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật.

Thứ ba, xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước về cách thức tổ chức và hoạt động, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa cần phải được xây dựng một cách đồng bộ, toàn diện trên tất cả các cơ quan trong bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả.

Thứ tư, đẩy mạnh và tập trung vào công tác cán bộ với việc xây dựng chiến lược cán bộ trong đó chú trọng các nội dung: tuyển chọn, bồi dưỡng, sử dụng, đánh giá cán bộ

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở đó, nhà nước pháp quyền Việt Nam được xây dựng và phát triển theo những đặc trưng cơ bản về nhà nước pháp quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Đánh giá thực trạng vấn đề này chỉ ra hai mặt cơ bản đó là những thành tựu đạt được và những hạn chế còn đặt ra. Về cơ bản, những thành tựu đạt được trong công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta tập trung ở các điểm chính đó là:

- Sự phát triển trong quan điểm của Đảng ta về nhà nước pháp quyền được thể hiện qua các văn kiện Đảng và được hiện thực hóa bằng chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Xây dựng nhà nước dân chủ trong tất cả các phương diện xã hội như kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội trong đó nhấn mạnh quyền làm chủ của con người là quyền “tối thượng”, là căn cốt của nhà nước dân chủ pháp quyền.

- Nước ta cơ bản đã xây dựng được một hệ thống pháp luật cơ bản hoàn thiện, được thực thi trên các lĩnh vực của đời sống xã hội góp phần đảm bảo và nâng cao phát huy dân chủ trong xã hội.

- Xây dựng được một bộ máy nhà nước với chế độ phân quyền hợp lý giữa các cơ quan quyền lực nhà nước thể hiện qua việc bộ máy nhà nước đã tổ chức được theo hướng phân công nhưng có sự kiểm soát lẫn nhau, phối hợp cùng nhau trong hoạt động.

- Xây dựng được một đội ngũ cán bộ công chức nhà nước về cơ bản đáp ứng được những yêu cầu của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đặc biệt là đội ngũ cán bộ tư pháp không chỉ chuẩn về chuyên môn, đầy đủ đạo đức cách mạng mà còn có tinh thần “phụng công thủ pháp”.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công cuộc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay còn đặt ra rất nhiều các vấn đề. Đây chính là những hạn chế, những yếu điểm mà chúng ta chưa khắc phục được trong xây dựng nhà nước. Những hạn chế này tập trung chủ yếu ở việc: chất lượng đội ngũ cán bộ công chức còn thấp dẫn đến cơ quan nhà nước hoạt động chưa thực sự hiệu quả; dân chủ trong xã hội nhiều lúc, nhiều nơi còn mang tính hình thức, việc thực hiện dân chủ chưa triệt để và đôi khi quá chú trọng vào thành tích trong khi sự hiểu biết, kiến thức của nhân dân về dân chủ còn rất hạn chế. Ngoài ra, hệ thống pháp luật cũng chưa thực sự bao quát hết các mặt, các lĩnh vực của đời sống xã hội, công tác xây dựng pháp luật còn thiếu tính phân biện xã hội, việc thực thi pháp luật ở một vài nơi còn lỏng lẻo, sự hiểu biết của nhân dân trong đó có cả bộ phận cán bộ viên chức nhà nước về pháp luật còn rất hạn chế dẫn tới sự vi phạm pháp luật thậm chí gây ra những hậu quả cực kỳ nghiêm trọng trong xã hội v.v., Từ việc chỉ ra những hạn chế ở các mặt đó, luận án xác định những vấn đề đặt ra cần giải quyết và xem đó là căn cứ cho việc đề xuất các giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế trong nhà nước pháp quyền hiện nay nhằm hướng tới hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chương 4.

NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

4.1. Tình hình mới và những vấn đề mới đặt ra đối với nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay

Bối cảnh mới của quốc tế, khu vực và những diễn biến của tình hình trong nước có nhiều tác động đến xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Những vấn đề của quốc tế và khu vực ngày càng phong phú, đa dạng và phức tạp, xã hội loài người đứng trước vấn đề cấp bách liên quan đến vận mệnh loài người. Những vấn đề đó giải quyết đòi hỏi phải dựa trên tư duy pháp quyền toàn cầu và pháp quyền khu vực, bằng luật pháp quốc tế kết hợp với phương thức hòa bình, đồng thuận. Cách giải quyết vấn đề này được xem là sự hợp lý, văn minh, tiến bộ và ngày càng chiếm ưu thế khi được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Trong nước, tình hình mới đặt ra nhiều vấn đề cần được giải quyết bằng tư duy chính trị - pháp lý. Những biến đổi của đời sống xã hội đã và đang thúc đẩy tích cực tiến trình đổi mới tư duy, tư tưởng quan điểm chính trị - pháp lý hiện nay, đây là những nhân tố khách quan tác động đến quá trình đổi mới tư duy chính trị - pháp lý trong đó có tư duy chính trị về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

4.2. Những giải pháp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

- *Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.*
- *Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.*
- *Xây dựng bộ máy chính quyền liêm khiết, có hiệu lực hiệu quả.*
- *Phát huy dân chủ trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.*
- *Tăng cường giáo dục ý thức thực hiện pháp luật và đạo đức cách mạng.*

Tiểu kết chương 4

Các giải pháp trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền được chúng tôi đề xuất trên cơ sở định hướng của Đảng về nhà nước pháp quyền và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền. Các nhóm giải pháp tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

Thứ nhất, tập trung vào việc phát huy dân chủ trong xã hội. Trong nhóm giải pháp này tập trung chủ yếu vào các vấn đề như: nâng cao vai trò, tính tích cực, chủ động của nhân dân trong việc thực hiện dân chủ; mở rộng các hình thức dân chủ và xây dựng xã hội bình đẳng, tiến bộ.

Thứ hai, xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước. Đối với việc hoàn thiện bộ máy nhà nước theo chúng tôi tập trung vào ba vấn đề cơ bản cần thực hiện đổi mới để đi đến hoàn thiện đó là sự thống nhất của quyền lực nhà nước, sự phân công giữa các cơ quan quyền lực nhà nước và sự phối hợp giữa các cơ quan quyền lực nhà nước.

Thứ ba, đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước. Về vấn đề này, các giải pháp đưa ra cần chú ý đến việc sử dụng cán bộ, tuyển chọn cán bộ và đào tạo bồi dưỡng cán bộ. Các khâu này đều rất quan trọng trong việc tạo ra đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng thời kỳ đổi mới và quyết định đến sự thành công của sự nghiệp xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền hiện nay.

Thứ tư, hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng. Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho nhân dân và nâng cao đạo đức trong xã hội là giải pháp vừa có tính hiện tại vừa có giá trị tương lai, lâu dài trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền hiện nay.

KẾT LUẬN

Những nghiên cứu bước đầu về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay trên cơ sở tư tưởng Hồ Chí Minh cho thấy:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền là một trong những nội dung có vị trí quan trọng trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng về nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh được hình thành và phát triển trên cơ sở những giá trị dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại mà nền tảng là quan niệm của chủ nghĩa Mác – Lênin về nhà nước dân chủ. Tư tưởng nhà nước pháp quyền của Hồ Chí Minh có quá trình hình thành và phát triển từ rất sớm và quá trình đó gắn liền với các hoạt động cách mạng của Người. Với sự nghiệp lập hiến và lập pháp của nước Việt Nam thì Hồ Chí Minh có vai trò rất quan trọng với việc trực tiếp xây dựng hai bản Hiến pháp là Hiến pháp 1946 và Hiến pháp 1959. Hệ thống tư tưởng của Hồ Chí Minh rất có giá trị. Những giá trị căn bản được rút ra từ sự phù hợp và đúng đắn ở quan điểm của Hồ Chí Minh về những đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền và cho đến nay tư tưởng của Người vẫn luôn được khẳng định là những chỉ dẫn cho sự nghiệp xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Đánh giá thực trạng nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay dựa trên những quan điểm của Hồ Chí Minh về những đặc trưng của bản của nhà nước pháp quyền Việt Nam có thể thấy những thành tựu đáng kể nhưng cũng không ít những tồn tại đang đặt ra. Về những thành tựu đạt được trong sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam cơ bản là kết quả của quá trình xây dựng nhà nước dân chủ và thực hiện công cuộc đổi mới. Những thành tựu đó tập trung chủ yếu ở việc thiết lập một chế độ dân chủ; kết quả lập pháp, lập hiến với sự ra đời và ban hành các Hiến pháp dân chủ hệ thống pháp luật nhằm bảo vệ nhà nước, bảo vệ nhân dân và thành quả ở việc tổ chức và tạo ra cơ chế hoạt động của bộ máy nhà nước với nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, phân công, phối hợp và kiểm soát lẫn nhau. Tất nhiên, trong mỗi lĩnh vực của việc xây dựng nhà nước pháp quyền bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại không ít các hạn chế. Đây chính là mục tiêu cần khắc phục khi đề xuất các giải pháp nhằm xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

3. Việc đề xuất các giải pháp đối với xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay dựa trên định hướng của Đảng thể hiện trong các văn kiện chính trị của Đảng trên cơ sở nền tảng lý luận đó là tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền nói riêng. Các giải pháp này cơ bản tập trung vào các vấn đề mà chúng ta chưa thực hiện được hoặc đã thực hiện nhưng chưa có kết quả. Việc xác định các giải pháp chứng tỏ rằng việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền cũng cần được tiến hành tổng thể trong cả hệ thống chính trị. Các giải pháp đưa ra cũng cần có sự toàn diện ở các mặt, các lĩnh vực của xã hội. Các giải pháp đó đều có vai trò quan trọng đối với việc hoàn thiện nhà nước pháp quyền. tác giả luận án nhận định rằng trong số các giải pháp đó thì giải pháp tập trung vào đổi mới, hoàn thiện về tổ chức, cơ chế hoạt động của bộ máy nhà nước trong nhà nước pháp quyền là giải pháp quan trọng nhất bởi suy cho cùng, các cơ quan nhà nước là đầu não trí tuệ, là đại diện cho ý chí và nguyện vọng của

nhân dân. Do vậy, việc tổ chức và xây dựng một bộ máy với các cơ quan nhà nước hoạt động tích cực, có hiệu quả là điều kiện quan trọng để thúc đẩy sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thành công.

Quá trình nghiên cứu cho thấy, định hướng và đề xuất những giải pháp xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền của các nhà nghiên cứu Việt Nam dựa trên quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh. Những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền rất quan trọng và tiếp tục nghiên cứu về những nội dung đó, vận dụng triệt để như thế nào đối với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam vẫn là vấn đề đang thu hút được nhiều nhà nghiên cứu. Điều này góp phần khẳng định giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh với ý nghĩa là nền tảng tư tưởng và là kim chỉ nam cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam trong mọi thời đại.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ
LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Thị Thu Hằng (2016), “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và vai trò của dân chủ với việc nâng cao chất lượng giáo dục Việt Nam”. *Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên*, Số 154, tr. 155 - 163
2. Nguyễn Thị Thu Hằng (2018), *Pháp quyền dân chủ - nét đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền*. Hội thảo QG: *Chính trị - xã hội trong thời kỳ Hội nhập những vấn đề lý luận và thực tiễn*, ISBN: 978-604-65-3201-9, tr. 569-577
3. Nguyễn Thị Thu Hằng (2018), “Học tập và làm theo phong cách làm việc dân chủ của Hồ Chí Minh”. *Tạp chí KH&CN Đại học Thái Nguyên*, Tập 186, số 10, tr. 41 - 47
4. Nguyễn Thị Thu Hằng (2018), *Innovation of management activities of Rectors towards the democratic work style of Ho Chi Minh in the current context of Viet Nam’s educational innovation./ The Quality of teachers and education managers in the current context: the trend in Viet Nam and the world*. ISBN: 978-604-946-493-5, Pp. 109 - 118
5. Nguyen Thi Thu Hang (2018), *Application of information technology in administrative reform – basic solutions to build electronic government in Viet Nam for industry 4.0/ Industrial revolution 4.0: Opportunities and challenges to Viet Nam’s economic development*. ISBN: 978-604-55-3230-0, Pp. 177-186
6. Nguyen Thi Thu Hang (2018), “Dialectical relationship between democracy and law in Ho Chi Minh thought for the rule of law”. *Journal Of Education Research*, Volum.3, Issue -7, 2018. ISSN: 2456-2947, Pp. 12-21
7. Nguyen Thi Thu Hang (2019), “People’s rights in the 1946 Constitution and the Development of the 2013 Constitution in Viet Nam”. *Journal of Educational Research*, Volume – 4, Issue-3, April 2019, ISSN: 2456-2947, Pp. 25-33
8. Nguyen Thi Thu Hang (2019), “Ho Chi Minh’s Ideology on a Democratic State”, *Social Science and Humanities Journal*, VOL-03, Issue-05,2019/ ISSN: 2456-2653, Pp. 1142-1145.
9. Nguyen Thi Thu Hang (2019), “Formation and development of Ho Chi Minh ideology on law-governed state”, *Social Science and Humanities Journal*, Vol-03, Issue -12,2019; ISSN: 2456-2653, Pp. 1669-1674.
10. Nguyen Thi Thu Hang (2020), “Supremacy of the law in a rule – of – law state under Ho Chi Minh’ Ideology and achievements on law-making in Viet Nam Rule – of – law state”, *International Journal of Social science and humanities*; Vol - 8, Issue-1, 2020; ISSN: 2348-3164, Pp. 396-403.

